

Số: 382/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 21 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
**Phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
huyện Châu Thành năm 2019**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành về việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 60/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2019 của UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm cấp huyện;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 19/TTr-SKHĐT ngày 31 tháng 01 năm 2019 về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Châu Thành năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Châu Thành năm 2019 với các nội dung sau:

I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Giá trị sản xuất (giá so sánh năm 2010) một số ngành chủ yếu đạt 32.602,5 tỷ đồng (tăng 18,14%). Trong đó:

- Ngành nông - lâm - thủy sản đạt 3.322,5 tỷ (tăng 5,58%).
- Ngành công nghiệp đạt 27.370 tỷ đồng (tăng 19%).
- Ngành xây dựng đạt 1.910 tỷ đồng (tăng 31,72%).

2. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ lưu trú và ăn uống đạt 15.330 tỷ (giá hiện hành) (tăng 17,59%). Trong đó: Tổng mức bán lẻ hàng hóa đạt 11.795 tỷ đồng (tăng 18,7%); dịch vụ lưu trú và ăn uống đạt 3.535 tỷ đồng (tăng 14,03%).

3. Tổng sản lượng lương thực (quy lúa) đạt 280.000 tấn (tăng 4,07%). Diện tích trồng lúa chất lượng cao đạt trên 88%.

4. Sản lượng thủy sản đạt 80.000 tấn (trong đó nuôi trồng đạt 4.800 tấn).

5. Tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 103,2 tỷ đồng.



6. Tổng chi ngân sách trên địa bàn 492,644 tỷ đồng (tăng 90,607 tỷ đồng so dự toán tình giao; trong đó vốn đầu tư công của tỉnh giao huyện quản lý 75,086 tỷ đồng, nguồn ngân sách huyện 15,521 tỷ đồng).

7. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 7.560 tỷ đồng (tăng 17,9%).

8. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 10‰.

9. Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng còn 11% (giảm 0,22%).

10. Tỷ lệ hộ nghèo phần đầu giảm 1%, tương đương 440 hộ (còn 2,44%, tương đương 849 hộ) và hộ cận nghèo giảm 0,5%, tương đương 179 hộ (còn 2,83%, tương đương 1.069 hộ).

11. Hộ dân được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 94% dân số (tăng 0,5%).

12. Hộ được sử dụng điện đạt từ 99,08% (tăng 0,03%).

13. Nhà đạt tiêu chí của Bộ Xây dựng đạt 92,5% (tăng 0,5%).

14. Phần đầu có thêm 01 xã (Minh Hoà) đạt chuẩn nông thôn mới.

15. Phần đầu có 83,5% các tuyến đường liên xã, liên ấp được bê tông, tăng 1,3%.

16. Tư vấn và giới thiệu việc làm đạt kế hoạch tình giao.

17. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn huyện đạt 88%.

18. Tỷ lệ huy động trẻ (từ 6 đến 14 tuổi) đến trường đạt 98%; tỷ lệ học sinh nhập học tiểu học và trung học cơ sở đúng độ tuổi đạt từ 98% trở lên. Tỷ lệ học sinh bỏ học giữa chừng ở cấp tiểu học không quá 0,75% và cấp trung học cơ sở không quá 1,47%. Phần đầu có thêm 02 trường đạt chuẩn quốc gia (luỹ kế 26/48 trường).

19. Về xây dựng đời sống văn hoá: Có 90% hộ gia đình; 86% ấp, khu phố đạt chuẩn văn hóa; 95% cơ quan, đơn vị cấp huyện và cấp tỉnh đóng trên địa bàn đạt tiêu chuẩn văn hoá; 6/9 xã đạt chuẩn văn hoá nông thôn mới và thị trấn Minh Lương đạt danh hiệu “Văn minh đô thị”.

20. Tai nạn giao thông giảm so với năm 2018.

21. Công tác tuyển quân đạt 100%.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Lĩnh vực kinh tế

Tiếp tục phát huy tối đa nguồn lực của địa phương, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, phần đầu thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 đã đề ra.

- Về công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp:

+ Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách khuyến khích, hỗ trợ... ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp, dịch vụ hỗ trợ nông nghiệp, bảo quản sản phẩm sau thu hoạch; các ngành sản xuất, dịch vụ phục vụ đánh bắt thủy sản và các dự án khai thác

tiềm năng, lợi thế của địa phương. Tăng cường khuyến khích, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đầu tư chuyển giao công nghệ mới để tăng năng suất, chất lượng, giảm giá thành và nâng cao giá trị sản phẩm.

+ Phối hợp tốt với các Sở, ngành cấp tỉnh trong việc tham mưu UBND tỉnh kêu gọi đầu tư vào Khu công nghiệp Thạnh Lộc và Khu Cảng cá Tắc Cậu; thực hiện tốt việc bồi thường, giải phóng mặt bằng để thu hút các doanh nghiệp đầu tư phát triển theo quy hoạch đã được phê duyệt; tăng cường tuyên truyền, kiểm tra việc chấp hành chính sách pháp luật về bảo vệ môi trường và an toàn lao động.

- Thương mại - dịch vụ: Tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế đầu tư, phát triển; mở rộng các loại hình thương mại – dịch vụ về nông thôn gắn với Đề án xây dựng, chỉnh trang mạng lưới các chợ trên địa bàn huyện giai đoạn 2016 - 2020. Thực hiện tốt việc kiểm tra, quản lý thị trường, chống gian lận thương mại. Triển khai quy hoạch và xây dựng chợ Minh Lương; đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án chợ Bình An.

- Về nông nghiệp:

+ Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Đẩy mạnh chuyển dịch, đa dạng hóa cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện từng vùng và nhu cầu thị trường, gắn với tiêu thụ sản phẩm; mở rộng diện tích trồng lúa chất lượng cao đạt trên 88%. Triển khai, nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả; phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng trang trại và ứng dụng khoa học công nghệ. Thực hiện tốt các chính sách cho vay, hỗ trợ đối với nông dân nhằm tăng tỷ lệ cơ giới hoá trong sản xuất; chuyển giao khoa học và kỹ thuật nâng cao chất lượng, hiệu quả của cây trồng, vật nuôi. Chỉ đạo theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết để chủ động ứng phó và thực hiện tốt công tác phòng trừ dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2016-2020 của Ủy ban nhân dân huyện; đồng thời, tăng cường quản lý nuôi chim yến trên địa bàn huyện.

+ Tăng cường đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng sản xuất đồng bộ gắn với phát triển giao thông, công trình thủy lợi ứng phó với biến đổi khí hậu; quan tâm phát triển kinh tế tập thể. Hỗ trợ các hợp tác xã hoạt động hiệu quả, phấn đấu đến cuối năm 2019 thành lập thêm 01 hợp tác xã và 01 liên hiệp hợp tác xã; đồng thời, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các hợp tác xã, tổ hợp tác hiện có.

- Về xây dựng nông thôn mới: Duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới của các xã đạt chuẩn (Mong Thọ, Mong Thọ A, Mong Thọ B, Vĩnh Hòa Hiệp và Giục Tượng). Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về hiệu quả của chương trình xây dựng nông thôn mới. Thực hiện lồng ghép các chương trình, dự án gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới, phấn đấu đến cuối năm 2019 có thêm

01 xã đạt tiêu chuẩn xã nông thôn mới (lũy kế 06 xã), các xã còn lại đạt thêm từ 01 đến 02 tiêu chí trở lên.

- Khai thác, nuôi trồng thủy sản:

+ Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ ngư dân nâng cấp tàu thuyền, mở rộng ngư trường khai thác, gắn với bảo vệ nguồn lợi thủy sản và tuyên truyền về chủ quyền biển đảo. Duy trì và khuyến khích mở rộng diện tích nuôi thủy sản theo vùng quy hoạch; xây dựng thí điểm, nhân rộng các mô hình nuôi luân canh và xen canh có hiệu quả nhằm tăng giá trị sản xuất trên cùng đơn vị diện tích.

+ Tiếp tục chỉ đạo, phối hợp thực hiện tốt Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định.

- Về tài chính ngân sách: Chỉ đạo thực hiện tốt công tác thu ngân sách; tăng cường kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp gian lận thuế; phấn đấu thu ngân sách đạt kế hoạch. Triển khai thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ, các giải pháp nhằm ổn định kinh tế theo sự chỉ đạo của Chính phủ và của Ủy ban nhân dân tỉnh; thực hiện ổn định ngân sách theo hướng đảm bảo sự phát triển của địa phương và theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Chi ngân sách đúng quy định, đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện tốt kiểm tra nội bộ cùng với tăng cường thanh tra, kiểm tra của các cơ quan chuyên môn cấp huyện.

- Về xây dựng cơ bản - kết cấu hạ tầng: Triển khai Kế hoạch đầu tư công. Tiếp tục thực hiện phương châm nhà nước và nhân dân cùng làm nhằm huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông; phấn đấu đến cuối năm 2019 có 292.138/349.618 mét đường liên xã, liên ấp được bê tông hóa (trong đó có 179.906/349.618 mét đạt theo tiêu chí nông thôn mới) và 213.976/321.004 mét đường ngõ xóm được cứng hóa; thực hiện tốt công tác quản lý, bảo trì và nâng cấp các tuyến đường chính do huyện quản lý. Tăng cường kiểm tra các công trình xây dựng đảm bảo đúng qui hoạch, đúng chỉ giới xây dựng; xử lý các trường hợp lấn chiếm lòng đường, vỉa hè. Chỉ đạo triển khai nhanh các công trình được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và cấp vốn; triển khai thực hiện sửa chữa Hội trường A Ủy ban nhân dân huyện; thường xuyên kiểm tra đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình; kịp thời giải ngân, thanh quyết toán khối lượng công trình đã hoàn thành, phấn đấu tỷ lệ giải ngân đạt trên 96% vào cuối năm. Tăng cường thanh tra, giám sát, thực hiện công khai, minh bạch trong việc quản lý, sử dụng các nguồn vốn. Phối hợp tốt với các ngành cấp tỉnh trong giải quyết vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đang triển khai trên địa bàn (như: tuyến đường 3/2 nối dài; tuyến Quốc lộ 80B; dự án mở rộng Khu công nghiệp Thạnh Lộc).



- Tăng cường quản lý nhà nước về đất đai; bảo vệ, khai thác có hiệu quả tài nguyên môi trường. Tiếp tục thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình và cá nhân trên địa bàn huyện. Thực hiện tốt các chương trình về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; nước sạch nông thôn; các biện pháp bảo vệ, quản lý tài nguyên và môi trường. Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm về bảo vệ môi trường; thường xuyên kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn, kịp thời phát hiện xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định. Phối hợp với các sở, ngành cấp tỉnh triển khai xây dựng khu xử lý rác thải của huyện.

2. Lĩnh vực văn hóa – xã hội

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nâng cao chất lượng dạy và học; củng cố, kiện toàn đội ngũ nhà giáo và công chức, viên chức làm công tác giáo dục đảm bảo về số lượng và chất lượng; thực hiện tốt các biện pháp duy trì sĩ số học sinh, hạn chế tối đa tình trạng học sinh bỏ học; phòng, chống có hiệu quả các loại tệ nạn xâm nhập vào trường học; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non, tiểu học và trung học cơ sở. Tiếp tục thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục; huy động các nguồn lực đầu tư, xây dựng hệ thống trường lớp; phấn đấu có 26/48 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 54% (tăng 02 trường so năm 2018). Tiếp tục chỉ đạo thực hiện xây dựng Trường trọng điểm trên địa bàn huyện.

Nâng cao chất lượng khám và điều trị bệnh; chủ động phòng, chống các loại dịch bệnh, không để xảy ra dịch lớn; tiếp tục củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở; thực hiện tốt quản lý hành nghề y dược tư nhân; tăng cường kiểm tra, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Tiếp tục tuyên truyền, vận động người dân tích cực tham gia bảo hiểm y tế tự nguyện, phấn đấu đến cuối năm tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế được cấp thẻ trên địa bàn đạt 88%; thực hiện tốt công tác truyền thông dân số - kế hoạch hóa gia đình.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện xây dựng các thiết chế văn hoá ở cơ sở; củng cố, nâng cao chất lượng các câu lạc bộ và các phong trào văn hóa - văn nghệ - thể dục thể thao gắn với thực hiện cuộc vận động toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ, phong trào người tốt việc tốt; tăng cường quản lý nhà nước đối với các hoạt động văn hoá và kinh doanh dịch vụ văn hoá. Đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, tạo sự đồng thuận cao trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phối hợp và tạo điều kiện phát triển mạng lưới bưu chính - viễn thông.

Thực hiện tốt các chính sách ưu đãi người có công, chính sách an sinh xã hội; tăng cường công tác tư vấn, đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông

thôn, phần đầu tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 57%; tỷ lệ lao động thất nghiệp ở mức 1%. Tiếp tục vận động xây dựng, sửa chữa nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết cho đối tượng chính sách và hộ nghèo. Triển khai thực hiện tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019. Triển khai kế hoạch thực hiện đề án hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025 (Đề án 939).

Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa cơ quan nhà nước với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể cùng cấp; phát huy vai trò của Mặt trận, đoàn thể và quần chúng nhân dân trong việc giám sát cơ quan hành chính nhà nước và việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức. Tổ chức Đại hội Dân tộc thiểu số lần thứ 3 nhiệm kỳ 2019-2024 của huyện.

3. Tăng cường, củng cố quốc phòng - an ninh, đảm bảo an toàn xã hội

Duy trì nghiêm công tác trực sẵn sàng chiến đấu, thường xuyên nắm chắc tình hình, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tổ chức tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2019; xây dựng, tập huấn, huấn luyện dân quân tự vệ, dự bị động viên, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh theo kế hoạch. Tiếp tục xây dựng, củng cố thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân; chủ động phát hiện, đấu tranh ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu chống phá của các tổ chức phản động, nhất là các hoạt động lợi dụng dân tộc, tôn giáo, tranh chấp, khiếu kiện. Tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ tại 02 xã Minh Hoà và Mong Thọ.

Tiếp tục chỉ đạo củng cố phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và các mô hình phòng, chống tội phạm có hiệu quả; thường xuyên mở cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, nhằm hạn chế thấp nhất trọng án hình sự, cũng như các tệ nạn xã hội, nhất là trong các dịp lễ lớn; chỉ đạo thực hiện có hiệu quả kiểm chế tai nạn giao thông. Thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

4. Đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020; duy trì và nâng cấp hệ thống một cửa điện tử; nâng cao chất lượng hoạt động Cổng thông tin điện tử của huyện. Thực hiện tốt Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ giao trả thủ tục hành chính qua bưu điện; phối hợp với Sở, ngành cấp tỉnh thành lập Trung tâm Hành chính công (điểm của tỉnh) trên địa bàn huyện.

Thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức;

thường xuyên củng cố, kiện toàn bộ máy chính quyền từ huyện đến cơ sở; tiếp tục thực hiện Đề án tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP. Triển khai thực hiện sắp xếp bộ máy tổ chức theo Nghị quyết Trung ương 6 và Kế hoạch của Tỉnh ủy.

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm về quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội đối với các ngành cấp huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, hoà giải cơ sở; giải quyết và ngăn chặn kịp thời các khiếu nại đông người; đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý.

Điều 2. Giao cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành chủ trì phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 trên địa bàn huyện.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, lãnh đạo các Sở, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở, ngành cấp tỉnh;
- Huyện ủy Châu Thành;
- UBND huyện Châu Thành;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, btkien. (02b).

CHỦ TỊCH



Phạm Vũ Hồng